

Số: 07/2010/QĐ-UBND

*Đà Lạt, ngày 10 tháng 02 năm 2010*

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v quy định tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm  
của một số loại rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày ngày 05/4/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 235/TTr-SNN ngày 24/12/2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của một số loại rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
(Đã ký)**

**Huỳnh Đức Hòa**

**QUY ĐỊNH**

**Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của một số  
loại cây giống rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2010/QĐ-UBND  
ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về tiêu chuẩn cây giống khi xuất vườn của một số loại cây giống rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, vốn do nước ngoài viện trợ và vốn vay ưu đãi của Nhà nước có sử dụng cây giống rau, hoa xuất vườn ươm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm.

1. Cây giống rau: cải bắp, cải thảo, cải ngọt, cải thìa, sup lơ, xà lách, su hào, cà chua, ớt xôi, khoai tây, đậu tây.

2. Cây giống hoa: hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa cẩm chướng, hoa hồng môn, các loại địa lan.

(Phụ lục tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm đính kèm)

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện.

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng giống cây trồng do mình sản xuất, kinh doanh thông qua việc công bố tiêu chuẩn chất lượng và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn công bố không được thấp hơn tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 quy định này.

b) Gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng để thẩm định, kiểm tra và ra Thông báo tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm.

c) Định kỳ thông báo kết quả sản xuất cây giống rau, hoa đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo quy định về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng và phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện nơi tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất, kinh doanh định kỳ 6 tháng (vào ngày 15/6) và năm (vào ngày 15/12).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống rau, hoa trên địa bàn tỉnh về thủ tục, hồ sơ đề nghị ra Thông báo tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm.

b) Tiếp nhận hồ sơ, chủ trì tổ chức kiểm tra ươm sau 02 ngày (hai ngày) làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định. Nội dung Biên bản kiểm tra là cơ sở để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra Thông báo tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm.

c) Thông báo tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của các tổ chức, cá nhân đối với trường hợp đạt yêu cầu. Trường hợp không đạt yêu cầu, Sở Nông nghiệp có văn bản hướng dẫn cụ thể để tổ chức, cá nhân có các biện pháp khắc phục và điều chỉnh phù hợp trong quá trình sản xuất. Sau khi nhận được báo cáo khắc phục, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra và ra Thông báo tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của các tổ chức, cá nhân đạt yêu cầu.

Thời gian hoàn thành việc thông báo tiếp nhận hoặc không tiếp nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của các tổ chức, cá nhân thực hiện trong vòng 7 ngày (bảy ngày) làm việc.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành.**

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này./-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Huỳnh Đức Hòa**

#### **Phụ lục**

**Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm của một số loại cây giống rau, hoa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2010/QĐ-UBND  
ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

**Bảng 1.** Tiêu chuẩn xuất vườn ươm của một số loại cây giống rau:

STT	Giống	Độ tuổi (ngày)	Chiều cao cây (cm)	Đường kính cổ rễ (mm)	Số lá thật	Tình trạng cây
1	Cải bắp	20-28	10-12	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, không bị dập nát, rễ trắng quân đều bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W)
2	Cải thảo	18-25	8 - 10	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ trắng, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W)
3	Cải ngọt	14-18	8-10	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ trắng, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W)
4	Cải thìa	14-18	8-10	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ trắng, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W)
5	Suplo	20-28	10 - 12	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ trắng quân đều bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W).
6	Xà lách	22-30	8 - 10	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, không bị dập nát, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
7	Su hào	20-25	10 - 12	1,5-2,0	5 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, không bị dập nát, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là bệnh sưng rễ (do nấm <i>Plasmodiophora brassicae</i> .W)
8	Cà chua	22-25	12 - 15	2,5-3,5	5 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ trắng, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
9	Cà chua ghép	30-35	12 - 15	2,5-3,5	5 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, vết ghép liền da, rễ trắng, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
10	Pổ xôi	16-18	8 - 10	1,5-2,0	4 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
11	Khoai tây (Cây ra rễ)	15-18	7-10	1,5-2,0	5 - 6	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ chớm đáy bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
12	Dâu tây (cây nuôi cấy mô)	30-60	3.5-12	1,5-2,5	6-12	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ chớm đáy bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
13	Dâu tây (cây tia)	14-17	8-12	1,5-2,5	6-12	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ chớm đáy bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh

**Bảng 2.** Tiêu chuẩn xuất vườn ươm của một số loại cây giống hoa cắt cành

STT	Giống	Độ tuổi	Chiều cao	Đk cổ rễ	Số lá	Tình trạng cây
-----	-------	---------	-----------	----------	-------	----------------

		(Ngày)	cây cm)	mm		
1	Hoa hồng (ghép)	90-120	12 - 15	6-10	5 - 7	Cây khỏe mạnh, không dị hình, vết ghép liền da, ngọn ghép phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh.
2	Cúc	Trời ấm: 12-15 Trời lạnh: 18-20	5- 8	2.5-4	6 - 8	Cây khỏe mạnh, không dị hình, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh.
3	Đồng tiền	30-45 ngày	6-15	2-3	6-12	Cây khỏe mạnh, không dị hình, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
4	Cắm chướng	25- 35 ngày	3.5-7	1.5-2	6-10	Cây khỏe mạnh, không dị hình, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh.

**Bảng 3. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn ươm các giống hồng môn**

STT	Loại cây	Độ tuổi	Chiều cao cây (cm)	Số lá	Tình trạng sâu bệnh
1	Cây nuôi cấy mô	5 tháng tuổi	3 - 5	4 -6	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị thương tổn. Không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt không có triệu chứng virus, vi khuẩn, thối gốc.
2	Cây nuôi cấy mô	12 tháng tuổi	12-20	6 - 10	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị thương tổn. Không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt không có triệu chứng virus, vi khuẩn, thối gốc.
3	Cây tách từ cây mẹ	3 tháng tuổi	7 - 10	3 -6	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị thương tổn. Không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt không có triệu chứng virus, vi khuẩn, thối gốc.
4	Cây tách từ cây mẹ	6 tháng tuổi	20 - 25	5 - 10	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị thương tổn. Không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh, đặc biệt không có triệu chứng virus, vi khuẩn, thối gốc.

**Bảng 4. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn cây giống địa lan**

STT	Loại cây	Độ tuổi	Chiều cao cây (cm)	Số lá	Số chồi	Tình trạng cây
1	Cây nuôi cấy mô	5 tháng tuổi	6 - 7	4 -6	1	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị thương tổn. Không có biểu hiện về sâu bệnh, không có triệu chứng virus, vi khuẩn, thối gốc.
2	Cây nuôi cấy mô	1 năm tuổi	8 - 10	7 - 10	1	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị tổn thương, tỷ lệ lá bị bệnh đốm/cây < 10 %, không bị rệp và bệnh thối củ.
3	Cây nuôi cấy mô	2 năm tuổi	15 - 20	12 - 14	2 - 3	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị tổn thương, tỷ lệ lá bị bệnh đốm/cây < 15 %, không bị rệp và bệnh thối củ
4	Cây nuôi cấy mô	3 năm tuổi	30 - 35	20 - 24	4 -5	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị tổn thương, tỷ lệ lá bị bệnh đốm/cây < 20 %, không bị rệp và bệnh thối củ.
5	Cây nuôi cấy mô	4 năm tuổi	60 - 70	25 - 30	6 - 7	Cây khỏe mạnh, ngọn phát triển, rễ không bị tổn thương, tỷ lệ lá bị bệnh đốm/cây < 25 %, không bị rệp và bệnh thối củ.